

Số: 412/QĐ-CDKTCN

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy trình Tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-CDKTCN ngày 18/8/2025 của Hiệu trưởng về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐTB&XH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông báo số 187 /TB-CDKTCN ngày 07/8/2025 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc xây dựng, rà soát, điều chỉnh quy chế, quy định, quy trình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản trị chất lượng – Học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy trình Tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

(Quy trình kèm theo)

Điều 2. Quy trình kèm theo Quyết định này được thay thế cho quy trình đã ban hành trước đây và có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Quản trị chất lượng – Học sinh, sinh viên, trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các đơn vị;
- Cổng thông tin điện tử trường;
- Lưu VT, QTCL-HSSV (02b)

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Lực



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Địa chỉ: Đường N1, Bắc Hòn Ông, Phường Nam Nha Trang, Khánh Hòa
Điện thoại: 0258.3881139 Email: cdkten@khanhhoa.gov.vn
Fax: 0258.3881139 Website: <http://cdktennt.edu.vn>

QUY TRÌNH
TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Mã hóa : QT.84
Ban hành lần : Thứ hai
Hiệu lực từ ngày : 17 / 11 / 2025

NGƯỜI SOẠN THẢO	TRƯỞNG ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH	HIỆU TRƯỞNG
		
Nguyễn Thị Anh Thư	Hồ Thị Châu	Nguyễn Văn Lực

1. Mục đích, phạm vi áp dụng

a. Mục đích: Quy trình này nhằm mục đích:

Giúp đơn vị chủ trì/phụ trách và các đơn vị liên quan thực hiện đúng trình tự nội dung tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

b. Phạm vi áp dụng:

Các đơn vị, cá nhân thuộc trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang.

2. Định nghĩa và từ viết tắt

a. Định nghĩa:

Tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp là quá trình cơ sở giáo dục nghề nghiệp tự đánh giá để xác định mức độ đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

Quy trình Tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp áp dụng thực hiện cho các quy trình: tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tự đánh giá chương trình đào tạo, tự đánh giá trường Cao đẳng chất lượng cao.

Thông tin: là những tư liệu được sử dụng để hỗ trợ và minh họa cho các nhận định trong báo cáo tự đánh giá.

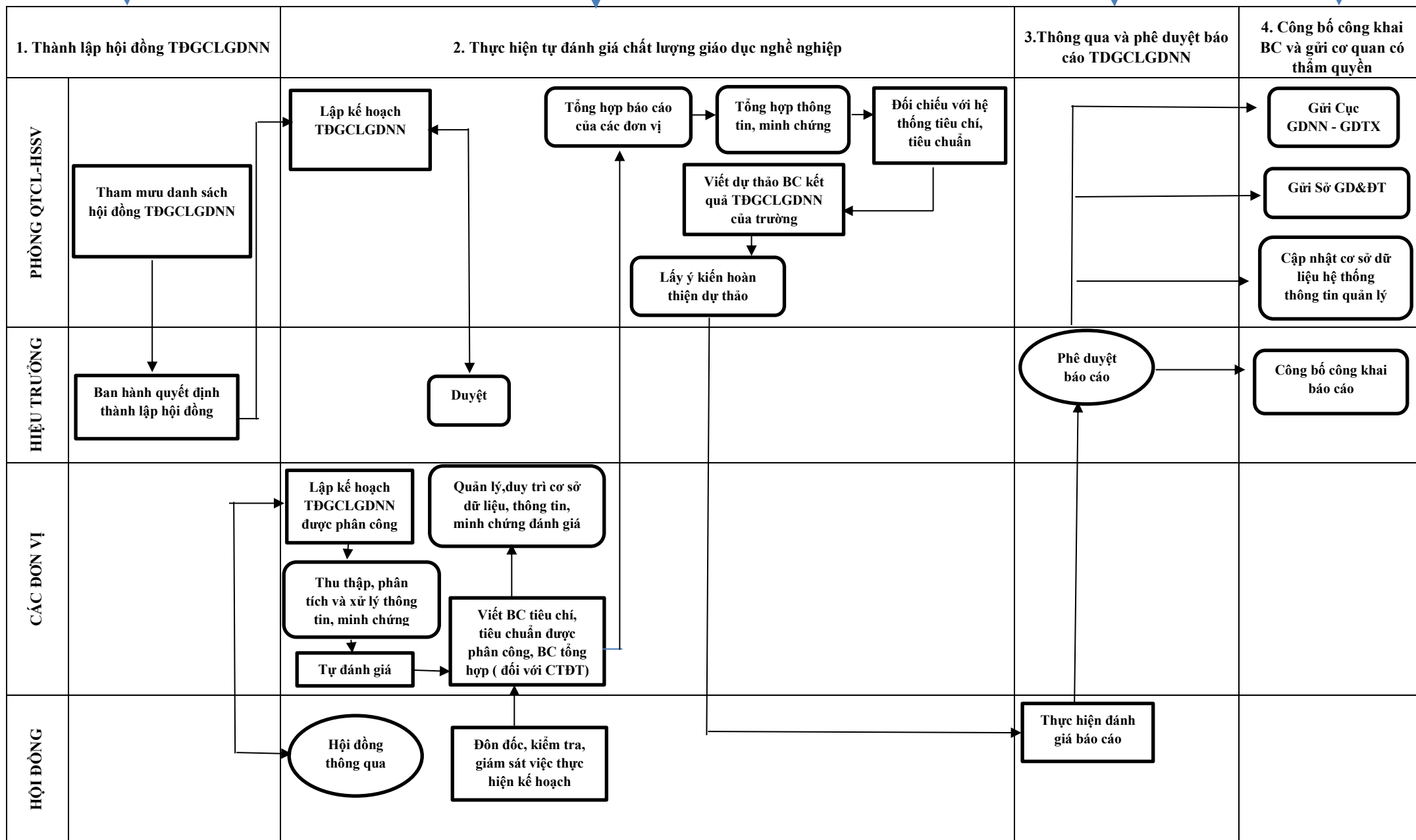
Minh chứng: là những thông tin gắn với các tiêu chí để xác định mức độ đạt được của tiêu chí.

b. Từ viết tắt:

- BGH: Ban giám hiệu;
- QTCL-HSSV: Quản trị chất lượng – Học sinh, sinh viên;
- TĐGCLGDNN: Tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp;
- CSGDNN: Cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- CTĐT: Chương trình đào tạo;
- CLC: Trường chất lượng cao;
- QĐ: Quyết định;
- BC: Báo cáo;
- TĐG: Tự đánh giá;
- CSCL: Chính sách chất lượng;
- GDNN & GDTX: Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên.

3. Lưu đồ

QUY TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP



4. Đặc tả

TT	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận thực hiện	Bộ phận phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu
1.	Tham mưu danh sách Hội đồng TĐGCLGDNN.	Tham mưu danh sách Hội đồng TĐGCLGDNN.	P. QTCL-HSSV		Danh sách Hội đồng	Tháng 3	
2.	Ban hành quyết định thành lập Hội đồng.	Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp.	Hiệu trưởng		QĐ thành lập Hội đồng	Sau 1 ngày đề xuất	
3.	Lập kế hoạch TĐGCLGDNN trường.	Lập kế hoạch TĐGCLGDNN chung cho trường.	P. QTCL-HSSV		Kế hoạch của trường	Tháng 3	BM/QT84/QTCL-HSSV/01
4.	Phê duyệt.	Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch.	Hiệu trưởng		QĐ ban hành Kế hoạch	Sau 1 ngày trình ký	
5.	Lập kế hoạch TĐGCLGDNN được phân công.	Các đơn vị lập kế hoạch TĐGCLGDNN theo các tiêu chuẩn kiểm định được phân công, trình Hội đồng thông qua.	Các đơn vị		Kế hoạch của các đơn vị	Theo kế hoạch	BM/QT84/QTCL-HSSV /02
6.	Hội đồng thông qua.	Hội đồng thông qua kế hoạch TĐGCLGDNN của các đơn vị.	Hội đồng		Quyết định ban hành kế hoạch của đơn vị	Theo kế hoạch	
7.	Thu thập, phân tích và xử lý thông tin minh chứng.	Các đơn vị được phân công phụ trách các tiêu chuẩn: Thu thập, phân tích và xử lý thông tin, minh chứng và kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.	Các đơn vị		Các minh chứng	Theo kế hoạch	

TT	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận thực hiện	Bộ phận phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu
8.	Tự đánh giá.	Đánh giá, xác định mức độ đạt được theo từng tiêu chuẩn kiểm định chất lượng có liên quan; phân tích, chỉ rõ các điểm mạnh, tồn tại và nguyên nhân; đề xuất kế hoạch hành động nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị.	Các đơn vị			Theo kế hoạch	
9.	-Viết báo cáo tiêu chí, tiêu chuẩn được phân công. - Viết báo cáo tổng hợp của các nghề tự đánh giá.	Các đơn vị viết báo cáo TĐGCLGDNN theo các tiêu chuẩn được phân công và gửi về phòng QTCL-HSSV .	-Các đơn vị -Các khoa có nghề tự đánh giá		Báo cáo TĐGCLGDNN của các đơn vị	Theo kế hoạch	BM/QT84/ QTCL-HSSV /03 BM/QT84/ QTCL-HSSV /04
10.	Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch.	Hội đồng TĐGCL đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch TĐGCLGDNN.	Hội đồng				
11.	Quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng.	Các đơn vị tổ chức quản lý, duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng về các hoạt động của đơn vị theo các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng được phân công.	Các đơn vị		Hồ sơ lưu trữ	Theo kế hoạch	
12.	Tổng hợp báo cáo kết quả tự đánh giá.	Tổng hợp báo cáo kết quả TĐGCLGDNN của các đơn vị.	P. QTCL-HSSV			Theo kế hoạch	
13.	Tổng hợp thông tin minh chứng đối chiếu với hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn.	Tổng hợp thông tin minh chứng, đối chiếu theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.	P. QTCL-HSSV		Các minh chứng	Theo kế hoạch	

TT	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận thực hiện	Bộ phận phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu
14.	Viết dự thảo BC kết quả TĐGCLGDNN.	Viết dự thảo báo cáo kết quả TĐGCLGDNN.	P. QTCL-HSSV		Dự thảo báo cáo TĐGCLGDNN	Theo kế hoạch	BM/QT84/QTCL-HSSV /03 BM/QT84/QTCL-HSSV /05
15.	Lấy ý kiến, hoàn thiện dự thảo.	- Lấy ý kiến dự thảo báo cáo - Hoàn thiện dự thảo báo cáo -Thông qua hội đồng tự đánh giá	P. QTCL-HSSV	Các đơn vị	Báo cáo TĐGCLGDNN	Theo kế hoạch	
16.	Thực hiện đánh giá báo cáo.	Hội đồng TĐGCL nghiên cứu, họp thông qua báo cáo TĐGCLGDNN.	Hội đồng		Báo cáo TĐGCLGDNN	Theo kế hoạch	
17.	Phê duyệt báo cáo.	Trên cơ sở kết quả thông qua của Hội đồng tự đánh giá chất lượng, Hiệu trưởng phê duyệt báo cáo TĐGCLGDNN.	Hiệu trưởng		Báo cáo TĐGCLGDNN	Theo kế hoạch	
18.	Công bố công khai báo cáo.	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi báo cáo TĐGCLCSGDNN được phê duyệt, Hiệu trưởng công bố công khai báo cáo.	Hiệu trưởng		Báo cáo được công khai	Theo kế hoạch	
19.	Gửi Cục GDNN &GDTX Gửi Sở GD&ĐT Cập nhật vào cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin quản lý.	Tháng 12 hàng năm, phòng QTCL-HSSV lập báo cáo gửi: - Cục GDNN&GDTX (Phòng giáo dục nghề nghiệp);	P. QTCL-HSSV			Tháng 12	BM/QT84/QTCL-HSSV /06

TT	Tên bước công việc	Nội dung	Bộ phận thực hiện	Bộ phận phối hợp thực hiện	Kết quả đạt được	Hạn hoàn thành	Biểu mẫu
		- Sở Giáo dục và đào tạo; - Cập nhật vào cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp.					

5. Các công cụ/biểu mẫu/hướng dẫn

STT	Tên công cụ/biểu mẫu/hướng dẫn	Mã hoá
1	Kế hoạch Thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp của trường (Cơ sở GDNN, chương trình đào tạo, trường Cao đẳng chất lượng cao)	BM/QT84/ QTCL-HSSV /01
2	Kế hoạch Thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp của các đơn vị (Cơ sở GDNN, chương trình đào tạo, trường Cao đẳng chất lượng cao)	BM/QT84/ QTCL-HSSV /02
3	Báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp của trường (Cơ sở GDNN, trường Cao đẳng chất lượng cao)	BM/QT84/ QTCL-HSSV /03
4	Báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp của đơn vị (Chương trình đào tạo)	BM/QT84/ QTCL-HSSV /04
5	Báo cáo tổng hợp kết quả tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của trường	BM/QT84/ QTCL-HSSV /05
6	Báo cáo tự đánh giá chất lượng GDNN	BM/QT84/ QTCL-HSSV /06

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:...../KH-CĐKTCN

Khánh Hòa, ngày tháng năm.....

KẾ HOẠCH

Thực hiện tự đánh giá chất lượng

Năm

1. Mục tiêu, yêu cầu
2. Cơ sở, công cụ tự đánh giá
3. Quy trình tự đánh giá
4. Nhiệm vụ của Hội đồng tự đánh giá.....
- 4.1. Đối với Hội đồng tự đánh giá chất lượng
- 4.2. Đối với các đơn vị thuộc trường
5. Phân công các tiêu chí, tiêu chuẩn cho các đơn vị

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn	Đơn vị lập báo cáo tiêu chuẩn	Đơn vị tổng hợp lập báo cáo tiêu chí

6. Tổ chức thực hiện tự đánh giá.....

6.1. Đối với Phòng BDCL- KT.

6.2. Đối với các đơn vị thuộc trường.

7. Tiến độ hoàn thành.

Thời gian thực hiện và hoàn thành công tác tự đánh giá chất lượng
.....Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang dự kiến là:

Thời gian	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện

Nơi nhận:

- BGH;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, QTCL-HSSV

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHA TRANG
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:..../KH-CĐKTCN

Khánh Hòa, ngày tháng năm.....

KẾ HOẠCH

Thực hiện tự đánh giá chất lượng
Năm.....

1. Mục tiêu
2. Công cụ tự đánh giá
3. Các bước tiến hành
4. Nội dung tự đánh giá chất lượng
5. Phân công nhiệm vụ

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Khảo sát, thu thập, xử lý minh chứng, lưu trữ minh chứng	Viết báo cáo tiêu chuẩn	Viết báo cáo tiêu chí

6. Tiến độ, thời gian thực hiện:

Thời gian	Nội dung thực hiện	Phân công (Ghi đầy đủ họ tên)

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

LOGO CỦA CƠ
SỞ GIÁO DỤC
NGHỀ NGHIỆP
(nếu có)

<TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ TRỰC TIẾP>
<TÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP...>

BÁO CÁO
KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG

.....
NĂM.....

....., tháng.....năm.....

NỘI DUNG CHÍNH

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG

.....

CÁC TỪ VIẾT TẮT

PHẦN I. GIỚI THIỆU VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Thông tin chung về cơ sở giáo dục nghề nghiệp
2. Thông tin khái quát về lịch sử phát triển và thành tích nổi bật của cơ sở giáo dục nghề nghiệp
3. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của cơ sở giáo dục nghề nghiệp
4. Nghề đào tạo và quy mô đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp
5. Cơ sở vật chất, thư viện, tài chính

PHẦN II. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA

1. Đặt vấn đề
2. Tổng quan chung
- 2.1. Căn cứ tự đánh giá.....
- 2.2. Mục đích tự đánh giá.....
- 2.3. Yêu cầu tự đánh giá.....
- 2.4. Phương pháp tự đánh giá.....
- 2.5. Các bước tiến hành tự đánh giá.....
3. Tự đánh giá.....
- 3.1. Tổng hợp kết quả tự đánh giá.....
- 3.2. Tự đánh giá theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn
- 3.2.1. Tiêu chí 1:.....
- 3.2.2. Tiêu chí 2:.....
- 3.2.3. Tiêu chí 3:.....

PHẦN III. TỔNG HỢP KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG

PHẦN IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

PHỤ LỤC

1. Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng..... (hoặc Quyết định kiện toàn Hội đồng tự đánh giá chất lượng.....)
2. Kế hoạch tự đánh giá của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

3. Bảng mã minh chứng

Tổng hợp kết quả tự đánh giá theo Mẫu 3.1

Báo cáo đánh giá chi tiết Tiêu chí theo Mẫu 3.2

Bảng mã minh chứng theo Mẫu 3.3

Mẫu 3.1. TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG

STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn, (ghi đầu đủ nội dung tiêu chí, tiêu chuẩn)	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của cơ sở giáo dục nghề nghiệp
	ĐỀ XUẤT KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC		<i>Đạt/Không đạt tiêu chuẩn kiểm định</i>
	Tổng điểm		
1	Tiêu chí 1:.....		
	Tiêu chuẩn 1:.....		
	Tiêu chuẩn 2:.....		
			
2	Tiêu chí 2:.....		
	Tiêu chuẩn 1:.....		
	Tiêu chuẩn 2:.....		
			
...	<Các Tiêu chí 3,...N trình bày tương tự như Tiêu chí 1. Tiêu chí 2>		

Mẫu 3.2. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT TIÊU CHÍ <N>

TIÊU CHÍ <N>:... <Nội dung tiêu chí N>...

Đánh giá tổng quát tiêu chí N:

Mở đầu (ngắn gọn): <phần này mô tả, phân tích chung về những thông tin, minh chứng của cơ sở GDNN, phản ánh về các tiêu chuẩn trong tiêu chí N>.

* **Những điểm mạnh:** <tóm tắt điểm mạnh dựa trên kết quả tự đánh giá của các tiêu chuẩn trong tiêu chí>

* **Những tồn tại:** <tóm tắt tồn tại dựa trên kết quả tự đánh giá của các tiêu chuẩn trong tiêu chí>.

* **Kế hoạch nâng cao chất lượng:** <tóm tắt các kế hoạch, giải pháp nhằm phát huy điểm mạnh, khắc phục tồn tại của tiêu chí N>.

Điểm đánh giá tiêu chí N

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm tự đánh giá
Tiêu chí N	...
Tiêu chuẩn 1	...
Tiêu chuẩn 2	...
....	...
Tiêu chuẩn j	...

Tiêu chuẩn 1:...<Nội dung tiêu chuẩn 1, tiêu chí N>...

Mô tả, phân tích, nhận định:

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1, tiêu chí N:... điểm

Tiêu chuẩn 2:...<Nội dung tiêu chuẩn 2, tiêu chí N>...

(Trình bày tương tự tiêu chuẩn 1, tiêu chí N)

.....

Tiêu chuẩn j:...<Nội dung tiêu chuẩn j, tiêu chí N>...

(Trình bày tương tự tiêu chuẩn 1, tiêu chí N)

Mẫu 3.3. BẢNG MÃ MINH CHỨNG

STT	Tiêu chí	Tiêu chuẩn	Mã minh chứng	Minh chứng sử dụng chung cho các tiêu chí, tiêu chuẩn	Tên minh chứng
1	1	1	1.1.01		
2			1.1.02		
3			...		
4	1	2	1.2.01		
5				(Ví dụ 1.1.02)	
6			1.2.02		
7			1.2.03		
8			...		
9	1	j	1.j.01		
10			1.j.02		
11			...		

(Kéo dài bảng theo mẫu trên lần lượt theo thứ tự tiêu chí, tiêu chuẩn và số lượng minh chứng của đơn vị)

Lưu ý: Tên minh chứng cần nêu rõ: Trích yếu nội dung; Ngày, tháng, năm ban hành; Người có thẩm quyền ký ban hành).

LOGO CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP <i>(nếu có)</i>	<TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ TRỰC TIẾP> <TÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP...>
BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH / NGHỀ....TRÌNH ĐỘ NĂM, tháng.....năm.....	

NỘI DUNG CHÍNH

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH/NGHỀ....TRÌNH ĐỘ.....

CÁC TỪ VIẾT TẮT

PHẦN I. GIỚI THIỆU VỀ CƠ SỞ GDNN, KHOA/ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

- 1 Thông tin chung về cơ sở giáo dục nghề nghiệp
- 2 Thông tin khái quát về Khoa/Đơn vị phụ trách chương trình đào tạo
- 3 Thông tin về Chương trình đào tạo

PHẦN II. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1 Tổng quan chung

1.1 Căn cứ tự đánh giá

- 1.2 Mục đích tự đánh giá
- 1.3 Yêu cầu tự đánh giá
- 1.4 Phương pháp tự đánh giá
- 1.5 Các bước tiến hành tự đánh giá

2 Tự đánh giá

2.1 Tổng hợp kết quả tự đánh giá¹

2.2 Tự đánh giá theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn

2.2.1 Tiêu chí 1:.....²

2.2.2 Tiêu chí 2:.....

2.2.3 Tiêu chí 3:.....

.....

PHẦN III. TỔNG HỢP KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

PHẦN IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

PHỤ LỤC

1. Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng/Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo (hoặc Quyết định kiện toàn Hội đồng tự đánh giá chất lượng/Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo)
2. Kế hoạch tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo
3. Bảng mã minh chứng³

¹ Tổng hợp kết quả tự đánh giá theo Mẫu 4.1

² Báo cáo đánh giá chi tiết Tiêu chí theo Mẫu 4.2

³ Bảng mã minh chứng theo Mẫu 4.3

Mẫu 4.1. TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH/NGHỀ...TRÌNH ĐỘ...

STT	Tiêu chí, tiêu chuẩn, (ghi đầu đủ nội dung tiêu chí, tiêu chuẩn)	Điểm chuẩn	Tự đánh giá của cơ sở giáo dục nghề nghiệp về chương trình đào tạo
	ĐỀ XUẤT CẤP ĐỘ ĐẠT ĐƯỢC		<i>Đạt/Không đạt tiêu chuẩn kiểm định</i>
	Tổng điểm		

1	Tiêu chí 1:.....		
	Tiêu chuẩn 1:.....		
	Tiêu chuẩn 2:.....		
			
2	Tiêu chí 2:.....		
	Tiêu chuẩn 1:.....		
	Tiêu chuẩn 2:.....		
			
...	<Các Tiêu chí 3, ..., N trình bày tương tự như Tiêu chí 1, Tiêu chí 2>		

Mẫu 4.2. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT TIÊU CHÍ <N>

TIÊU CHÍ <N>:... <Nội dung tiêu chí N>...

Đánh giá tổng quát tiêu chí N:

Mở đầu (ngắn gọn): <phần này mô tả, phân tích chung về những thông tin, minh chứng của cơ sở GDNN, phản ánh về các tiêu chuẩn trong tiêu chí N>.

* **Những điểm mạnh:** <tóm tắt điểm mạnh dựa trên kết quả tự đánh giá của các tiêu chuẩn trong tiêu chí>

* **Những tồn tại:** <tóm tắt tồn tại dựa trên kết quả tự đánh giá của các tiêu chuẩn trong tiêu chí>.

* **Kế hoạch nâng cao chất lượng:** <tóm tắt các kế hoạch, giải pháp nhằm phát huy điểm mạnh, khắc phục tồn tại của tiêu chí N>.

Điểm đánh giá tiêu chí N

Tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm tự đánh giá
Tiêu chí N	...
Tiêu chuẩn 1	...
Tiêu chuẩn 2	...
....	...
Tiêu chuẩn j	...

Tiêu chuẩn 1:... <Nội dung tiêu chuẩn 1, tiêu chí N>...

Mô tả, phân tích, nhận định:

Điểm tự đánh giá tiêu chuẩn 1, tiêu chí N:... điểm

Tiêu chuẩn 2:...<Nội dung tiêu chuẩn 2, tiêu chí N>...

(Trình bày tương tự tiêu chuẩn 1, tiêu chí N)

.....

Tiêu chuẩn j:...<Nội dung tiêu chuẩn j, tiêu chí N>...

(Trình bày tương tự tiêu chuẩn 1, tiêu chí N)

Mẫu 4.3. BẢNG MÃ MINH CHỨNG

STT	Tiêu chí	Tiêu chuẩn	Mã minh chứng	Minh chứng sử dụng chung cho các tiêu chí, tiêu chuẩn	Tên minh chứng
1	1	1	1.1.01		
2			1.1.02		
3			...		
4	1	2	1.2.01		
5				(Ví dụ 1.1.02)	
6			1.2.02		
7			1.2.03		
8			...		
9	1	j	1.j.01		
10			1.j.02		
11			...		

(Kéo dài bảng theo mẫu trên lần lượt theo thứ tự tiêu chí, tiêu chuẩn và số lượng minh chứng của đơn vị)

Lưu ý: Tên minh chứng cần nêu rõ: Trích yếu nội dung; Ngày, tháng, năm ban hành; Người có thẩm quyền ký ban hành).

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
CÔNG NGHỆ NHÀ TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:..../BC-CDKTCN

Khánh Hòa, ngày tháng năm.....

BÁO CÁO

Kết quả tự đánh giá Chương trình đào tạo năm.....

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

(Tên, địa chỉ trụ sở, cơ quan chủ quan, loại hình cơ sở giáo dục nghề nghiệp, năm thành lập, thông tin liên hệ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; thông tin liên hệ của người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp phụ trách công tác kiểm định, đảm bảo chất lượng:...)

Họ và tên	Chức vụ	Số điện thoại	Email

B. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Số lượng chương trình đào tạo thực hiện tự đánh giá và đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng:

C. THỜI GIAN THỰC HIỆN TỰ ĐÁNH GIÁ

I. Thời gian thực hiện tự đánh giá:

TT	Thời gian	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện

II. Thời gian công bố báo cáo kết quả tự đánh giá:

TT	Thời gian	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện

III. Kết quả tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo:

1. Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo nghề.....

- Trình độ:
- Cấp độ:

Kết quả tự đánh giá

a) Tổng số điểm tự đánh giá:

b) Tự đánh giá chất lượng:

c) Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn.

TT	Nội dung tiêu chí, tiêu chuẩn	Điểm chuẩn	Tự đánh giá chất CTĐT nghề
	ĐỀ XUẤT KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC		Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng CTĐT
	Tổng điểm		
1	Tiêu chí 1:.....		
1.1	Tiêu chuẩn 1:		
1.2	Tiêu chuẩn 2:		
1.3	Tiêu chuẩn 3:.....		
			

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ
TRỰC TIẾP>
<TÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC
NGHỀ NGHIỆP>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm 20....

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG NĂM

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

(Tên, địa chỉ trụ sở, cơ quan chủ quản, loại hình cơ sở giáo dục nghề nghiệp, năm thành lập, thông tin liên hệ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; thông tin liên hệ của người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp phụ trách công tác kiểm định, đảm bảo chất lượng:...)

B. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG

I- TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Thời gian thực hiện tự đánh giá chất lượng

(Thời gian thực hiện tự đánh giá chất lượng, thời gian công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng)

2. Kết quả tự đánh giá chất lượng

2.1. Tổng số điểm tự đánh giá chất lượng:

2.2. Tự đánh giá chất lượng: (Đạt/Không đạt) tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2.3. Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn:

II - TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

* Số lượng chương trình đào tạo thực hiện tự đánh giá chất lượng:

* Số lượng chương trình đào tạo tự đánh giá đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng:

1. Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo nghề... trình độ....

1.1. Thời gian thực hiện tự đánh giá chất lượng

(Thời gian thực hiện tự đánh giá chất lượng, thời gian công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng)

1.2. Kết quả tự đánh giá chất lượng

a) Tổng số điểm tự đánh giá chất lượng:

b) Tự đánh giá chất lượng: (Đạt/Không đạt) tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo nghề/ngànhtrình độ

c) Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn:

2. Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo nghề... trình độ....

(Đi lần lượt các nội dung như mục 1 nêu trên)

III- TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CHẤT LƯỢNG CAO

1. Thời gian thực hiện tự đánh giá chất lượng

(Thời gian thực hiện tự đánh giá chất lượng, thời gian công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng)

2. Kết quả tự đánh giá chất lượng

2.1. Tổng số điểm tự đánh giá chất lượng:

2.2. Tự đánh giá chất lượng: (Đạt/Không đạt) tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường cao đẳng chất lượng cao.

2.3. Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn.

C. ĐỀ XUẤT, KHUYẾN NGHỊ

1. Đề xuất

.....

2. Khuyến nghị

.....

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Cục GDNN&GDTX (để b/c);
- Sở GD&ĐT tỉnh/thành phố (để b/c);
- Cơ quan chủ quản/đơn vị quản lý (để b/c);
- Lưu:

